

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN
"CẢI TẠO, NÂNG CẤP ĐƯỜNG LIÊN XÃ NAM CƯỜNG
- HỒNG QUANG, HUYỆN NAM TRỰC (ĐOẠN TỪ TRẠM BƠM
ĐÔNG CHỢ, XÃ NAM CƯỜNG ĐẾN QL21B)"

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2023
của UBND tỉnh Nam Định)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Nam Cường - Hồng Quang, huyện Nam Trực (đoạn từ trạm bơm Đông Chợ, xã Nam Cường đến QL21B).
- Địa điểm thực hiện: Xã Nam Cường và xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
- Chủ dự án: UBND huyện Nam Trực.
- Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Nam Giang, huyện Nam Trực.
- Đại diện đơn vị quản lý dự án: BQLDA đầu tư xây dựng huyện Nam Trực.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

Dự án “Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Nam Cường - Hồng Quang, huyện Nam Trực (đoạn từ trạm bơm Đông Chợ, xã Nam Cường đến QL21B)” có tổng chiều dài tuyến $L = 1,75$ km:

- Điểm đầu tuyến: Là trạm bơm Đông Chợ xã Nam Cường (nối tiếp với tim tuyến đường mới được đầu tư xây dựng thuộc xã Nam Cường từ cầu Nguyễn trên TL 490C (đường 55) đến trạm bơm Đông Chợ, xã Nam Cường).
- Điểm cuối tuyến: Là QL21B tại Km 110 + 600, thôn Dừa Thụ, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực.

1.3. Quy trình hoạt động của Dự án

Chủ dự án thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng khu đất → Triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật → UBND huyện Nam Trực quản lý và khai thác sử dụng theo địa giới hành chính.

1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

TT	Hạng mục công trình
1	Hạng mục công trình chính: <ul style="list-style-type: none">- Tuyến đường: Tổng chiều dài tuyến $L = 1,75$ km.- Thiết kế đường theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng. Mở rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 7,5$ m. Bề rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 5,5$ m.

2	<p>Hạng mục công trình trên tuyến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế nút giao: Các nút giao thiết kế giao bằng, bán kính các nhánh rẽ được thiết kế phù hợp. - Thiết kế đường giao: Thiết kế các đường giao vào làng, đường dân sinh. - Thiết kế an toàn giao thông: Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông gồm biển báo hiệu, cọc biển, tôn lượn sóng. - Thiết kế kè gia cố mái taluy đường ven sông và kè các mang cống hộp BTCT tổng chiều dài 548,31 m. - Xây dựng cống thoát ngang đường: Xây dựng 11 cống thoát nước ngang đường phục vụ cho thoát nước sản xuất nông nghiệp. - Xây dựng cống hộp BTCT trên tuyến: Xây dựng 03 cống hộp BTCT thay thế các cầu cống cũ.
---	---

(Chi tiết các hạng mục công trình khác được nêu trong báo cáo ĐTM của dự án)

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Theo điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì dự án “Cải tạo, nâng cấp đường liên xã Nam Cường - Hồng Quang, huyện Nam Trực (đoạn từ trạm bơm Đông Chợ, xã Nam Cường đến QL21B)” là dự án có yếu tố nhạy cảm do có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai với diện tích 7.554 m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công

- Hoạt động nạo vét kênh mương thủy lợi và bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa 02 vụ).

- Hoạt động thi công: Đào, đắp nền đường, thiết kế áo đường, cầu, cống,...

- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng.

- Hoạt động của các phương tiện lưu thông trên tuyến.

- Hoạt động sinh hoạt của công nhân tham gia thi công.

2.2. Giai đoạn vận hành

- Hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến.

- Hoạt động duy tu, bảo dưỡng tuyến đường.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Đối với nước thải

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực dự án sẽ cuốn theo đất, cát, vật liệu rơi vãi, chất cặn bã, dầu mỡ,... với lưu lượng khoảng 38.139 m³/năm.

- Nước thải từ hoạt động thi công xây dựng: chủ yếu phát sinh do quá trình rửa vệ sinh máy móc, dụng cụ xây dựng với lượng sử dụng khoảng 0,9 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm chính là đất, cát xây dựng.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân xây dựng khoảng 03 m³/ngày với thành phần ô nhiễm chủ yếu: BOD₅, COD, tổng chất rắn lơ lửng, Nitrat, Phosphat, Amoni, dầu mỡ động thực vật, tổng Coliform.

* Giai đoạn vận hành

Khi dự án hoàn thành và đi vào sử dụng sẽ phát sinh một lượng nước mưa chảy tràn kéo theo xăng, dầu, mỡ bị rò rỉ trên đường hay các vật liệu rơi vãi trong quá trình vận chuyển trên đường. Tuy nhiên, thành phần các chất ô nhiễm trong nước mưa ở giai đoạn dự án đi vào sử dụng có nồng độ nhỏ hơn rất nhiều so với giai đoạn thi công xây dựng.

3.1.2. Đối với bụi, khí thải

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình bóc tách tầng đất mặt; san lấp mặt bằng; vận chuyển, bốc dỡ, đảo trộn nguyên vật liệu; xây dựng các hạng mục công trình; hoạt động của các thiết bị, máy móc hoạt động trên công trường như xe tải, máy xúc, máy cắt, máy đầm,...; phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là bụi, khí SO₂, CO_x, NO_x, Hydrocacbon,...

- Hoạt động thi công phun, rải nhựa đường có phát sinh khí thải và nhiệt dư. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là hơi dầu, hắc ín, CO, H₂S,...

- Khí thải phát sinh từ hoạt động thi công sơn đường. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là kim loại nặng, hydrocacbon, CO_x, NO_x, SO_x.

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông của người dân đi lại trên đường giao thông. Thành phần ô nhiễm chủ yếu là khí SO₂, NO_x, CO, CO₂, VOC và bụi.

- Ngoài ra, sự phân huỷ các chất thải, rác thải trên công trường thi công tạo ra các khí như: CH₄, NH₃, H₂S,...

* Giai đoạn vận hành

Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động lưu thông của các phương tiện tham gia giao thông của người dân đi lại trên đường giao thông. Thành phần chủ yếu: Khí SO₂, NO_x, CO, CO₂, VOC và bụi.

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại (CTNH)

3.2.1. Đối với chất thải rắn thông thường

* Giai đoạn thi công xây dựng dự án

- Chất thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động ăn uống, vệ sinh của công nhân xây dựng với tải lượng phát thải khoảng 06 kg/ngày. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, vỏ bao bì đựng thực phẩm, vỏ hoa quả thải, giấy vụn,...

- Chất thải xây dựng phát sinh trong quá trình thi công xây dựng bao gồm:

+ Bùn thải từ hoạt động nạo vét kênh mương phát sinh khoảng 2.802 tấn.

+ Chất thải từ hoạt động phá dỡ cổng làng, đào đường giao thông cũ với khối lượng khoảng 4.422,17 tấn.

+ Chất thải rắn từ quá trình thi công xây dựng với khối lượng khoảng 24,3 tấn.

* Giai đoạn vận hành

- Hoạt động vận chuyển lưu thông hàng hóa,... của người dân trên tuyến đường nếu không được che chắn sẽ phát sinh chất thải xuống đường. Ngoài ra, chất thải sinh hoạt của dân cư sinh sống dọc tuyến đường và các cơ sở sản xuất kinh doanh sẽ gây ô nhiễm môi trường nếu không có biện pháp giảm thiểu.

- Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động duy tu, bảo dưỡng tuyến đường với khối lượng khoảng 02 kg/ngày.

3.2.2. Đối với chất thải nguy hại

* Giai đoạn thi công xây dựng

Chất thải nguy hại phát sinh gồm: Dầu thải (dầu động cơ thải); giẻ lau dính thành phần nguy hại; cặn sơn, vỏ hộp sơn thải; que hàn thải có kim loại nặng với khối lượng phát sinh khoảng 186,6 kg.

* Giai đoạn vận hành

Chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động duy tu bảo dưỡng tuyến đường (xỉ hàn, đầu mẫu que hàn, vỏ thùng sơn, dầu thải, giẻ lau dính dầu thải, bóng đèn giao thông hỏng,...) với khối lượng khoảng 05 kg/đợt.

3.3. Đối với tầng đất mặt bóc tách từ đất trồng lúa nước 02 vụ

Khối lượng tầng đất mặt được bóc tách từ đất trồng lúa nước 02 vụ phát sinh khoảng 1.510,8 m³.

3.4. Tiếng ồn, độ rung

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ hoạt động của các máy móc, thiết bị (máy xúc, máy trộn bê tông, máy đầm, máy hàn,...); từ hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, chất thải.

- Độ rung phát sinh từ hoạt động của xe tải vận chuyển, máy đầm, máy trộn bê tông,...

* Giai đoạn vận hành

Nguồn gây tiếng ồn và độ rung chủ yếu từ phương tiện giao thông của người dân lưu thông trên đường.

3.5. Tác động khác

* Giai đoạn thi công xây dựng

Trong quá trình thi công xây dựng có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Sự cố cháy nổ, tai nạn lao động, thiên tai, bão lũ, tai nạn giao thông, sự cố dịch bệnh,...

* Giai đoạn vận hành

Trong quá trình tuyến đường đi vào hoạt động có thể xảy ra các rủi ro, sự cố như: Sự cố tai nạn giao thông,...

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với nước thải sinh hoạt: Chủ dự án thuê mặt bằng nhà dân gần khu vực dự án để công nhân sinh hoạt trong thời gian thi công. Nước thải sinh hoạt phát sinh của công nhân được thu gom, xử lý tại bể tự hoại có sẵn của người dân.

- Đối với nước thải thi công xây dựng

+ Đơn vị thi công xây dựng rãnh thu nước, bể lắng cặn dung tích 2,25 m³, nước thải xây dựng sẽ theo rãnh thu nước bố trí xung quanh vào bể lắng cát tạm thời, phần nước sẽ được tái sử dụng để đập bụi, đối với cát lắng dưới đáy bể sẽ được công nhân tiến hành nạo vét 02 tuần/lần để đảm bảo khả năng lắng và tiêu thoát nước thải thi công. Bể lắng cát tạm sẽ bị phá bỏ sau khi hoàn thành công trình xây dựng.

+ Yêu cầu công nhân sử dụng nước theo đúng định mức trong quá trình đào trộn xi măng, đất, cát,... để hạn chế phát sinh nước thải ra môi trường bên ngoài.

+ Ngoài ra, đơn vị thi công ưu tiên sử dụng bê tông thương phẩm nhằm hạn chế nước thải phát sinh.

- Đối với nước mưa chảy tràn: Tiến hành che chắn nguyên vật liệu tập kết tại công trường để hạn chế nước mưa cuốn trôi các tạp chất bẩn và cử công nhân thu dọn các chất thải rắn, phế liệu sau mỗi ngày làm việc.

4.1.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Thường xuyên phun ẩm khu vực xây dựng, khu vực gần khu dân cư để hạn chế bụi, khí thải ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị thi công đạt tiêu chuẩn quy định về mức độ an toàn kỹ thuật và an toàn môi trường, không sử dụng thiết bị thi công cũ, lạc hậu.

- Yêu cầu các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng có bạt che chắn, hạn chế chất thải rơi xuống dọc tuyến đường vận chuyển.

- Ưu tiên chọn nguồn cung cấp vật liệu gần khu vực dự án để giảm quãng đường vận chuyển và giảm công tác bảo quản nhằm giảm thiểu tối đa bụi và các chất thải phát sinh cũng như giảm nguy cơ xảy ra các sự cố.

- Phân luồng xe ra vào khu vực dự án, tập kết nguyên vật liệu hợp lý để hạn chế sự tập trung quá nhiều các phương tiện vận chuyển tại công trường; các phương tiện vận chuyển qua khu dân cư phải giảm tốc độ tránh khả năng gây tai nạn giao thông.

- Đối với khí thải phát sinh từ quá trình rải và phun nhựa đường

- + Áp dụng công nghệ rải nhựa đường tự động nhằm rút ngắn thời gian thi công đối với công đoạn này và giảm thiểu tác động đến sức khỏe người lao động.

- + Không tiến hành rải nhựa đường khi thời tiết không thuận lợi, chú ý đến hướng gió khi thi công, tránh ảnh hưởng đến khu vực dân cư lân cận.

- + Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân khi thực hiện rải nhựa đường.

- * Giai đoạn vận hành

- Cấm biển quy định giới hạn tốc độ tối đa cho phép đối với các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến để giảm thiểu bụi, khí thải.

- Giao UBND xã Nam Cường và UBND xã Hồng Quang có trách nhiệm trông và chăm sóc cây xanh dọc tuyến đường.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- * Giai đoạn thi công xây dựng

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại khu vực dự án: Được thu gom trong 02 thùng thể tích 50 lít/thùng; chủ dự án ký hợp đồng với đơn vị thu gom, xử lý rác thải của địa phương để vận chuyển đưa đi xử lý hàng ngày tại khu xử lý rác thải của địa phương, không để xảy ra tình trạng ứ đọng rác thải trong công trường.

- Đối với chất thải rắn phát sinh từ quá trình đào đường giao thông cũ, phá dỡ công làng được vận chuyển đến bãi chôn lấp rác thải của xã (hiện nay không sử dụng) thuộc thôn Đông Trung, xã Nam Cường, cách dự án khoảng 01 km về phía Nam, thuộc quyền quản lý của UBND xã Nam Cường.

- Bùn thải từ hoạt động nạo vét kênh mương: Được vận chuyển đến khu vực ruộng trũng thôn Đồng Xám, xã Nam Cường, thuộc quyền quản lý của UBND xã

Nam Cường, sau đó sử dụng vào mục đích nông nghiệp.

* Giai đoạn vận hành

- UBND xã Hồng Quang, UBND xã Nam Cường và các tổ chức đoàn thể chính trị của xã định kỳ tổ chức vệ sinh tuyến đường, đồng thời tổ chức tuyên truyền giáo dục người dân ý thức giữ vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi ra đường gây mất mỹ quan khu vực.

- Đối với chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động bảo dưỡng sẽ được thu gom và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom xử lý theo quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải nguy hại phát sinh trong giai đoạn thi công như giẻ lau dính dầu mỡ, sơn thải,... sẽ được thu gom hàng ngày vào các thùng chứa riêng biệt (03 thùng chứa có thể tích 100 lít/thùng), có nắp đậy đặt trong khu vực tập kết nguyên, vật liệu phục vụ thi công dự án có mái che bố trí trong khu vực dự án.

- Ngoài ra đơn vị thi công hạn chế việc sửa chữa phương tiện vận chuyển, máy móc, thiết bị trong khu vực dự án nhằm giảm thiểu dầu thải, giẻ lau dính dầu phát sinh trên công trường.

* Giai đoạn vận hành

Đối với chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng sẽ được đơn vị duy tu bảo dưỡng thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng đưa đi xử lý theo quy định.

4.3. Biện pháp quản lý tầng đất mặt được bóc tách

Toàn bộ khối lượng đất hữu cơ từ quá trình bóc tách tầng đất mặt (đất trồng lúa 02 vụ) sẽ được vận chuyển đến khu vực ruộng trũng Đồng Xám thuộc quyền quản lý của UBND xã Nam Cường với diện tích khoảng 02 ha, chiều cao đê thải là 0,7 m. Khoảng cách từ dự án đến vị trí đổ thải khoảng 02 km. UBND xã có trách nhiệm sử dụng khối lượng đất bóc tách vào mục đích trồng cây theo đúng quy định.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Sử dụng máy móc thiết bị đã được kiểm định và hiệu chuẩn trong thi công xây dựng.

- Hạn chế hoạt động cùng một lúc các máy móc có phát sinh tiếng ồn lớn nhằm tránh sự cộng hưởng làm gia tăng độ ồn.

- Sử dụng các kết cấu đàn hồi giảm rung như hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi kim loại, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su, đệm đàn hồi cao su,...

- Không làm việc vào những giờ nghỉ từ 22h hôm trước đến 06h sáng ngày hôm sau và từ 11h30p đến 13h30p.

* Giai đoạn vận hành

Lắp đặt các biển báo giao thông đảm bảo theo quy định của pháp luật.

4.5. Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

* Giai đoạn thi công xây dựng

- Biện pháp an toàn lao động: Bố trí, trang bị đủ phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân như: Mũ bảo hiểm, khẩu trang, áo phản quang, đèn tín hiệu, còi báo, phòng hộ cá nhân trong các công việc xây dựng nguy hiểm dễ gây thương tích...; Công nhân thi công được huấn luyện và thực hành thao tác, kiểm tra, vận hành đúng kỹ thuật và đáp ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Biện pháp phòng chống cháy nổ: Công nhân làm việc tại công trường được tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng chống cháy nổ; quản lý chặt chẽ các loại nhiên liệu dễ cháy như dầu DO, xăng,... Trang bị các dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến hoạt động giao thông khu vực thực hiện dự án

- + Các khu vực đang thi công phải có bảng chỉ dẫn, biển báo rõ ràng theo đúng quy định về an toàn thi công công trình xây dựng.

- + Lập kế hoạch, quy chế đi lại cho các phương tiện đi qua khu vực dự án, thông báo thời gian cấm các phương tiện, cấm đi lại cho người tham gia giao thông nếu có.

- + Khi ngừng thi công, đơn vị thi công tổ chức thu dọn hiện trường để thông tuyến nhằm đảm bảo an toàn giao thông cho người dân lưu thông trên đường.

- + Tiến hành phân luồng thi công và bố trí các biển hiệu, người cảnh giới hướng dẫn phương tiện đi qua khu vực thi công.

- Biện pháp giảm thiểu tác động của dịch bệnh: Thực hiện phòng chống dịch bệnh theo quy định của Bộ Y tế.

* Giai đoạn vận hành

- UBND xã Nam Cường và UBND xã Hồng Quang phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

- Thiết kế hệ thống an toàn giao thông gồm vạch sơn, biển báo hiệu theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

- Thực hiện quản lý, vận hành khai thác, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng về kiểm soát giao thông và triển khai tất cả chi tiết quy hoạch đã được các cơ quan chức năng phê duyệt.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

5.1. Chương trình quản lý môi trường

- Sau khi thi công xây dựng cơ sở hạ tầng và hoàn tất hồ sơ, UBND huyện Nam Trực sẽ chịu trách nhiệm quản lý, thực hiện duy tu bảo dưỡng công trình.

- Thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong giai đoạn vận hành của dự án.

5.2. Chương trình giám sát môi trường không khí xung quanh trong giai đoạn thi công xây dựng

- Vị trí quan trắc, giám sát: 02 vị trí, trong đó 01 vị trí tại xã Nam Cường và 01 vị trí tại xã Hồng Quang (ưu tiên phía gần khu dân cư).

- Thông số quan trắc, giám sát: Tiếng ồn, tổng bụi lơ lửng, CO, SO₂, NO₂.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần trong giai đoạn thi công xây dựng.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí; QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

Khi có sự thay đổi về các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường sẽ áp dụng thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường tương ứng mới nhất.

6. Các yêu cầu khác

- Thực hiện đúng với nội dung cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án và chỉ được phép triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường, chất lượng nước kênh mương, đa dạng sinh học và các hoạt động kinh tế dân sinh khác trên khu vực thực hiện Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

- Lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo

đảm an toàn giao thông đường bộ và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong thời gian thi công.

- Chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường tại địa bàn thi công, bãi thải, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Thực hiện bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt theo quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác và theo các quy định của pháp luật về khoáng sản

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo vệ môi trường và bồi thường thiệt hại đối với môi trường, xã hội nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường xung quanh và gây ra sự cố môi trường./.